

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1773 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất Trạm khí tượng hải văn Phú Quý thuộc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ tại xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất Trạm khí tượng hải văn Phú Quý thuộc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ tại xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận họp ngày 05 tháng 6 năm 2023 tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất Trạm khí tượng hải văn Phú Quý thuộc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ tại xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm theo nội dung giải trình tại Công văn số 459/ĐKVNTB-VP ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 297/TTr-STNMT ngày 16 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất Trạm khí tượng hải văn Phú Quý thuộc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ (sau đây gọi là Dự án) của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ (sau đây gọi

là Chủ dự án) thực hiện tại xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo tại Phụ lục Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Đăng);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Phú Quý;
- UBND xã Ngũ Phụng;
- Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTTT, KT. Vương.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Văn Đăng

PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất Trạm khí tượng hải văn Phú Quý thuộc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ tại xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận

(Kèm theo Quyết định số: 1773 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất Trạm khí tượng hải văn Phú Quý thuộc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ.
- Địa điểm thực hiện: xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.
- Chủ dự án đầu tư: Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ.
- Địa chỉ liên lạc: 22 Pasteur, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Văn Dũng, Chức vụ: Giám đốc.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Diện tích thực hiện Trạm khí tượng Hải văn Phú Quý trên đất liền là 2.304,3 m², có tọa độ như sau:

Điểm góc	Tọa độ VN2000, múi 3 độ, KT 108°30'	
	X (m)	Y (m)
M1	1163036	547062
M2	1163049	547096
M3	1163052	547103
M4	1163004	547124
M5	1163001	547116
M6	1162987	547083

- Diện tích xây dựng trụ lợp đặt thiết bị hải văn tự động trên biển là 19,36 m², có tọa độ như sau:

Điểm góc	Tọa độ VN2000, múi 3 độ, KT 108°30'	
	X(m)	Y(M)
M1	1162934	546872
M2	1162937	546873
M3	1162933	546874
M4	1162931	546870
M5	1162935	546869

- Quy mô:

+ Xây dựng nhà làm việc, nhà trực ca có tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 100 m² và hạ tầng kỹ thuật, công trình chuyên môn (vườn khí tượng) trên khu đất của Trạm Khí tượng Hải văn Phú Quý được cấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 814676 ngày 24/3/2006 của UBND tỉnh Bình Thuận với tổng diện tích 2.304,3 m².

+ Xây dựng trụ lợp đặt thiết bị hải văn tự động trên biển, diện tích 19,36 m², cách bờ biển khoảng 170 m.

1.3. Công nghệ sản xuất:

- Thiết bị hải văn tự động trên biển được đưa vào vận hành, các chỉ số (Chiều cao sóng, chu kỳ sóng, mực nước biển, tốc độ và hướng gió, tốc độ và hướng dòng chảy trên bề mặt biển, nhiệt độ, độ mặn) sẽ được thu thập thông qua hệ thống các sensor cảm biến có chức năng riêng biệt. Tất cả các dữ liệu từ các sensor sẽ được thu nhận tại bộ xử lý trung tâm và truyền về máy tính điều khiển trung tâm thông qua sóng vệ tinh.

- Trạm khí tượng đi vào vận hành, các thiết quan trắc đặt tại vườn khí tượng cung cấp các số liệu như nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, hướng gió, áp suất, lượng mưa. Các số liệu trên được cán bộ nhân viên thu thập và nhập vào máy tính để đáp ứng yêu cầu trong công tác điều tra cơ bản, dự báo khí tượng thủy văn nhằm tăng cường năng lực phục vụ phòng chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng các tỉnh thuộc khu vực Nam Trung Bộ.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

- Nhà làm việc có diện tích sàn 50 m²; Nhà trạm (nhà công vụ) có diện tích 50 m²;

- Công trình chuyên môn: Vườn khí tượng diện tích (20x16)m, trụ lợp đặt thiết bị đo tự động trên biển diện tích 19,36 m²;

- Các hạng mục công trình phụ trợ gồm: Cổng trạm, tường rào, bể nước, bể tự ngầm, rãnh thoát nước, hố ga, sân, đường nội bộ.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường: Không có.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- Các hạng mục công trình có khả năng tác động xấu đến môi trường: hoạt động xây dựng trụ lợp đặt thiết bị đo tự động trên biển, hoạt động vận hành trạm khí tượng hải văn trên đất liền và trụ lợp đặt thiết bị hải văn tự động trên biển.

- Hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường:

+ Các hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thiết bị, máy móc tập kết tại trạm khí tượng hải văn trên đất liền trước khi đưa lên sà lan vận chuyển ra biển; hoạt động vận chuyển vật liệu xây dựng, máy móc thi công trên biển và hoạt động xây dựng trụ lắp đặt thiết bị đo tự động trên biển. Ngoài ra, các hoạt động sinh hoạt của công nhân sẽ phát sinh ra chất thải rắn nếu không được thu gom, xử lý sẽ tác động đến môi trường xung quanh.

+ Các tác động môi trường chính bao gồm: Nước thải sinh hoạt, chất thải rắn, khí thải, bụi,... phát sinh từ quá trình xây dựng trụ lắp đặt thiết bị hải văn tự động trên biển và trong quá trình vận hành của dự án.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải, khí thải:

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Nước thải sinh hoạt: Lưu lượng nước thải sinh hoạt trong giai đoạn xây dựng khoảng 1,4 m³/ngày. Nước thải sinh hoạt có hàm lượng các chất hữu cơ cao, dễ bị phân hủy sinh học (như carbohydrat, protein, mỡ,...), các chất dinh dưỡng (Phosphat, Nitơ), chất rắn và mùi, ...

+ Nước thải xây dựng: Quá trình hoạt động của sà lan trong quá trình xây dựng sẽ phát sinh các loại nước thải: Nước làm mát máy, nước dẫn, nước nhiễm dầu,... Do thời gian thi công ngắn nên lưu lượng nước thải tùy thuộc vào công suất và số lượng sà lan hoạt động trong giai đoạn thi công....

- Giai đoạn vận hành: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ bồn cầu, bồn tiểu, nước thải từ phòng tắm, nhà vệ sinh, ... với lưu lượng khoảng 0,5 m³/ngày. Thành phần, tính chất của nước thải có hàm lượng các chất hữu cơ cao, dễ bị phân hủy sinh học (như carbohydrat, protein, mỡ,...), các chất dinh dưỡng (Phosphat, Nitơ), chất rắn và mùi, ...

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Khí thải phát sinh từ hoạt động vận chuyển, tập kết nguyên vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị tại trạm khí tượng hải văn trên đất liền trước khi đưa lên sà lan vận chuyển ra biển. Các thành phần ô nhiễm chủ yếu là các loại khí thải SO_x, CO_x, NO_x,....

+ Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động thi công xây dựng trụ lắp đặt thiết bị đo tự động trên biển. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là CO_x, NO_x, SO₂, bụi,....

- Giai đoạn vận hành:

- Khí thải phát sinh từ các phương tiện vận chuyển từ đất liền ra, vào trụ lắp đặt thiết bị tự động trên biển (*bình quân là 01 tháng/lần*). Thành phần khí thải chứa SO₂, NO₂, CO₂.

- Khí thải từ máy phát điện dự phòng công suất 2,2KVA. Thành phần khí thải chứa Bụi, SO₂, NO_x, CO₂ và THC, ...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn sinh hoạt:

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khi xây dựng trụ lắp đặt thiết bị hải văn tự động khoảng 10 kg/ngày. Thành phần chủ yếu là các loại bao bì (lon, túi nilong, vỏ cơm hộp..), thức ăn thừa,...

- Giai đoạn vận hành: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 2,5 kg/ngày. Thành phần chủ yếu là thức ăn dư thừa, gốc, rễ, bao bì, chai lọ (nilon, giấy, kim loại, thủy tinh...),...

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

Khối lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh khoảng 12 kg/ngày. Thành phần chủ yếu sắt thép vụn, coffa, bao bì đựng xi măng,...

3.2.3 Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Giai đoạn thi công xây dựng: Phát sinh từ quá trình bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị với khối lượng khoảng 10 kg/tháng. Thành phần chủ yếu giẻ lau dính dầu nhớt, dầu nhớt thải,...

- Giai đoạn vận hành: Phát sinh từ quá trình vận hành của dự án gồm: Hộp mực in, bóng đèn huỳnh quang, giẻ lau nhiễm các thành phần nguy hại, pin chì thải,... với khối lượng khoảng 05 kg/năm.

3.3. Tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng, bốc dỡ nguyên vật liệu, hoạt động thi công xây dựng, hàn, cắt sắt,...

- Giai đoạn vận hành: Trong giai đoạn hoạt động, tiếng ồn phát sinh không đáng kể, chủ yếu từ quá trình hoạt động của máy phát điện dự phòng (chỉ vận hành khi cúp điện).

3.4. Các tác động khác:

3.4.1. Tác động đến chất lượng nước biển ven bờ, tác động đến hệ sinh thái thủy sinh: Việc thi công trụ lắp đặt thiết bị hải văn trên biển tác động đến hệ sinh thái biển, chất lượng nước biển ven bờ, làm xáo trộn, gia tăng hàm lượng chất rắn lơ lửng, ...

3.4.2. Tác động do sự cố tai nạn lao động trong quá trình xây dựng:

- Trong quá trình thi công nếu người lao động không được trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động, không tuân thủ các quy tắc an toàn lao động theo quy định thì sẽ xảy ra sự cố về an toàn lao động và thi công trong điều kiện thời tiết xấu như: Trơn trượt, té ngã,...

- Quá trình vận hành máy móc nếu không tuân thủ đúng quy định vận hành có thể xảy ra sự cố tai nạn.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Nước thải sinh hoạt: Được sử dụng chung nhà vệ sinh trên đất liền (do thời gian xây dựng trụ lấp đặt thiết bị hải văn tự động trên biển diễn ra ngắn nên không bố trí nhà vệ sinh di động riêng).

+ Đối với nước thải phát sinh từ hoạt động vận chuyển của sà lan: Toàn bộ dầu mỡ, nhớt thải, nước làm mát máy, dầu cặn được thu gom vào các can đựng có dung tích 200 lít và chủ đầu tư phối hợp với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo đúng quy định.

- Trong giai đoạn vận hành: Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại 03 ngăn, khi đầy phối hợp với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Sắp xếp thời gian xây dựng hợp lý (vào ngày nắng, tránh vào ngày mưa); che phủ, phủ kín các thùng xe vận chuyển nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị công trình bằng bạt; trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân; các xe vận tải, thiết bị bốc dỡ thường xuyên được kiểm tra định kỳ; bố trí thời gian vận chuyển, phân luồng giao thông của các phương tiện hợp lý.

+ Phân bố lượng tàu ra vào công trường phù hợp, tránh gây ô nhiễm khói bụi cho khu vực,...

- Giai đoạn vận hành:

+ Tàu, thuyền ra vào trụ lấp đặt thiết bị quan trắc phải có nguồn gốc hợp pháp rõ ràng, có đăng ký, đăng kiểm thường xuyên với cơ quan chức năng, sử dụng đúng loại nhiên liệu, chạy với tốc độ quy định.

+ Đặt máy phát điện tại khu vực riêng biệt, cách âm, có mái che, trồng cỏ và cây xanh xung quanh tại Trạm khí tượng hải văn.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Toàn bộ chất thải được thu gom, phân loại sau đó chuyển vào đất liền để tái chế (thùng nhựa, bao bì, ...) hoặc bán phế liệu (sắt, thép, cốp pha, ...). Riêng đối với các loại rác thải còn lại không có khả năng tái chế, bán phế liệu được chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

- Giai đoạn vận hành: Không phát sinh rác thải rắn thông thường.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Thu gom, phân loại, dán mã số toàn bộ khối lượng chất thải nguy hại phát sinh (dầu mỡ thải, giẻ lau, bóng đèn huỳnh quang, ...) và lưu giữ tại các thùng chứa riêng biệt với dung tích 240 lít. Kết thúc quá trình thi công, chất thải nguy hại được đưa vào đất liền lưu chứa trong kho chứa chất thải nguy hại của Dự án và ký kết hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

- Giai đoạn vận hành: Thu gom, phân loại, dán mã số toàn bộ khối lượng chất thải nguy hại phát sinh và lưu giữ tại kho chứa chất thải nguy hại (*kho chứa có diện tích 4m²*). Chủ đầu tư ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

4.2.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải sinh hoạt:

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trong quá trình thi công trụ lắp đặt thiết bị quan trắc được thu gom hàng ngày vào các thùng chứa có dung tích 10-20 lít sau đó chuyển vào đất liền để lưu chứa chung với rác thải sinh hoạt của dự án. Chủ đầu tư hợp đồng với Ban Quản lý công trình công cộng huyện Phú Quý đến thu gom, xử lý hàng ngày.

- Giai đoạn vận hành: Toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt được chủ dự án thu gom, lưu chứa tại các thùng chứa có dung tích 10-20 lít (trên biển, đất liền). Sau đó Hợp đồng với Ban Quản lý Công trình công cộng huyện Phú Quý hàng ngày đến thu gom và xử lý theo đúng quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Đối với các thiết bị, máy móc có phát sinh độ ồn lớn, công nhân phải thường xuyên kiểm tra các khớp nối, bôi trơn định kỳ và vận hành đúng hồ sơ hướng dẫn kỹ thuật để hạn chế tiếng ồn;

- Có kế hoạch thi công, vận chuyển thiết bị, nguyên vật liệu hợp lý, không vận chuyển nguyên vật liệu vào giờ cao điểm;

- Sắp xếp thời gian làm việc thích hợp, không đồng loạt hoạt động tất cả các máy móc cùng lúc, cùng địa điểm,...

- Không sử dụng máy móc thi công đã quá cũ. Định kỳ bảo dưỡng để kịp thời sửa chữa các phương tiện thi công nhằm giảm độ ồn phát sinh;
- Trang bị nút bịt tai chống ồn, trang bị thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân làm việc tại công trường.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến nước biển ven bờ, hệ sinh:
 - + Sà lan neo đậu tại các vị trí đã được quy định;
 - + Nước dẫn từ sà lan phải được thu gom, không xả trực tiếp xuống biển.
 - + Thu hồi dầu mỡ, nhớt thải từ các thiết bị máy móc trên sà lan khi có dấu hiệu rò rỉ các loại nguyên, nhiên liệu.
 - + Thường xuyên bảo trì sà lan không để nhiên liệu rò rỉ, thất thoát xuống biển.
 - + Không thải chất thải xây dựng, sinh hoạt và nguy hại xuống biển.
- Các biện pháp giảm tác động đến giao thông:
 - + Các phương tiện vận chuyển không được di chuyển quá tốc độ, che chắn vật liệu trong quá trình vận chuyển;
 - + Đơn vị thi công phải sử dụng các phương tiện còn hoạt động tốt, đã qua đăng kiểm, không được chở quá trọng tải quy định, thường xuyên kiểm tra kỹ thuật, bảo dưỡng định kỳ, đảm bảo các thông số khói thải đạt yêu cầu quy định về môi trường;
 - + Không vận chuyển nguyên vật liệu vào những giờ cao điểm.
- Biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông thủy:
 - + Đặt các biển báo hiệu loại B4.1 và B4.2 bên ngoài khu xây dựng trạm quan trắc. Trong phạm vi xây dựng lắp đặt biển báo hiệu loại C4.6,
 - + Tiến hành thông báo tại công trình để các ngư dân, tàu thuyền có nhu cầu giao thông trong khu vực biết về kế hoạch tiến độ thi công công trình để chủ các phương tiện tàu thuyền chủ động phối hợp điều tiết giao thông.
 - + Vào mùa mưa bão, sóng to, biển động mạnh, công tác xây dựng được tạm dừng nhằm đảm bảo an toàn cho con người cũng như máy móc thi công.
- Biện pháp giảm thiểu tới an toàn, sức khỏe của công nhân, người dân địa phương:
 - + Cung cấp các biện pháp phòng, chống và quản lý cháy nổ trên công trường thi công; áp dụng các tiêu chuẩn về phòng chống cháy nổ, quản lý cháy nổ trong quá trình thi công; trang bị các thiết bị phòng chống cháy nổ tại công trình và đào tạo cho công nhân biết, thực hiện.

- + Cung cấp các thiết bị bảo hộ cho người công nhân.
- + Các nhà thầu phải chuẩn bị kế hoạch phản ứng nhanh đối với tình trạng khẩn cấp trong trường hợp xảy ra tai nạn.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án:

5.1. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại: Chủ dự án thực hiện đúng theo khoản 2, Điều 58; khoản 1, 2 Điều 66 và khoản 1, Điều 71 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, cụ thể:

+ Thường xuyên thống kê, phân loại, theo dõi, giám sát tổng lượng chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại và chất thải xây dựng trong giai đoạn xây dựng.

+ Các số liệu phải thường xuyên được cập nhật đánh giá và ghi nhận kết quả để làm cơ sở báo cáo tình hình công tác bảo vệ môi trường cuối năm theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý.

5.2. Giai đoạn vận hành:

- Giám sát nước thải: Trong giai đoạn hoạt động, nước thải phát sinh tương đối ít và qua rà soát lưu lượng nước thải phát sinh theo quy định tại Phụ lục XXVIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ thì dự án không thuộc đối tượng phải quan trắc nước thải theo quy định tại Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại:

Chủ dự án thực hiện đúng theo khoản 2, Điều 58; khoản 1, 2 Điều 66 và khoản 1, Điều 71 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, cụ thể:

+ Thường xuyên thống kê, phân loại, theo dõi, giám sát tổng lượng chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại và chất thải xây dựng trong giai đoạn xây dựng.

+ Các số liệu phải thường xuyên được cập nhật đánh giá và ghi nhận kết quả để làm cơ sở báo cáo tình hình công tác bảo vệ môi trường cuối năm theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

6.1. Thực hiện biện pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực đến đời sống, kinh tế, xã hội như: Nhà thầu ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương, đặt các thùng chứa rác thải sinh hoạt, bảo đảm công tác vệ sinh môi trường trong khu vực thi công. Thường xuyên chăm lo đời sống công nhân, bảo đảm đủ thuốc y tế để sơ cứu và chữa bệnh thông thường, tuyên truyền cho công nhân lối sống lành mạnh, phòng chống dịch bệnh, không gây ô nhiễm môi trường và an toàn trật tự xã hội khu vực.

6.2. Thực hiện các biện pháp quản lý phù hợp để kiểm soát chặt chẽ các nguồn chất thải ở các khâu tiếp nhận, lưu giữ và xử lý, đảm bảo không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh trong quá trình hoạt động của dự án./.